

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU  
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **144/2021/HS-ST**  
Ngày 25-5-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thanh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Xuân Mai

Bà Hoàng Thị Lê Dung

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Nguyên – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Anh Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 122/2021/HSST ngày 28 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2021/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

**Trần Thị Nh**, sinh năm 1950 tại Bình Định; Hộ khẩu thường trú: Khu phố B, phường TQD, thành phố QNh, tỉnh Bình Định; chỗ ở hiện nay: số MB Đường BB, Phường MM, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hoá: 9/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc Châu (sinh năm 1924) và bà Ngô Thị Ngh (sinh năm 1929); chồng là Võ Xuân C (đã chết); có 01, sinh năm 1974.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25-01-2021 đến ngày 28-01-2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện trú tại: số MB Đường BB, Phường MM, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Có mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Trần Anh T, sinh năm 1993.

Địa chỉ: đường LPH, Phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 25-01-2021 tại tiệm tạp hóa địa chỉ số MB Đường BB, Phường MM, thành phố V. Công an thành phố V phối hợp với Công an Phường MM, thành phố V bắt quả tang Trần Thị Nh đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số đề cho Trần Anh T (sinh năm 1993, địa chỉ: đường LPH, Phường T, thành phố V) theo đài thành phố Hồ Chí Minh ngày 25-01-2021, bao lô

40.000 đồng con số 14 với số tiền 560.000 đồng. Quá trình bắt quả tang cơ quan Công an có thu giữ một số vật chứng.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố V, Trần Thị Nh khai nhận: Nh làm nghề buôn bán tạp hóa, do buôn bán chậm nên cách thời gian bắt quả tang khoảng 01 tuần Nh đã ghi đề, tổng hợp phoi đề cho bà T (không rõ lai lịch) trên các đài thành phố, tỉnh thuộc đài miền nam, cuối giờ chiều hàng ngày bà T đến tiệm tạp hóa của Nh để nhận phoi và tiền ghi đề. Nh ghi cứ 1.000.000 đồng tiền đề bà T trả Nh 70.000 đồng, trả theo ngày. Ngày 25-01-2021, Nh ghi đề cho khoảng 10 người (không rõ lai lịch) trên các đài thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Tháp, Cà Mau thuộc đài miền nam. Đến 15 giờ 45 phút cùng ngày Trần Anh T đến mua số đề thì bị bắt quả tang như đã nêu trên.

Cách thức đánh đề, các con bạc mua số đề rồi căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết hàng ngày của các đài khu vực phía Nam để xác định thắng thua dưới hình thức, cụ thể: Đánh “đầu đuôi” tức là người chơi mua số có hai con số rồi so sánh với kết quả hai số cuối của giải đặc biệt và giải T; Đánh “Bao lô 02 số” người chơi mua số có hai con số rồi so sánh với hai con số của giải T và hai con số cuối cùng từ giải bảy đến giải đặc biệt (18 lô – giải); Đánh “Bao lô 3 con số” thì người chơi mua số có ba con số, sau đó so sánh với ba số của giải bảy và ba số cuối của giải sáu đến giải đặc biệt (17 lô – giải); Đánh “xiu chủ”, người chơi mua số có ba con số, so sánh với ba con số trong giải bảy và ba con số cuối cùng trong giải đặc biệt; Đánh “đá” 01 cặp số có 02 con số trong đài, tức là người chơi mua một cặp số có hai con số rồi so với kết quả xổ số nếu cặp số đó đều xuất hiện thì trúng do đó nhân với bao lô của hai con số ( $18 \text{ lô} \times 2 \text{ con số} = 36 \text{ lô}$ ); Đánh “đá” 01 cặp số có 03 con số trong đài, tức là người chơi mua một cặp số có hai con số rồi so với kết quả xổ số với ba con số cuối cùng của 17 giải nếu cặp số đó đều xuất hiện thì trúng.

Tỷ lệ thắng thua: Đánh “đầu đuôi” và “bao lô hai số”, tỷ lệ thắng thua là 1x70 lần, tức là con bạc ghi một số trị giá 1000 đồng, nếu thắng thì được 70.000 đồng, nếu thua thì mất số tiền đã mua số; Đánh “bao lô ba số”, “Xiu chủ” và “đá”, tỷ lệ 1x600 lần, tức bỏ 1000 đồng mua số, nếu thắng được 600.000 đồng.

Số tiền phải bỏ ra khi mua số đề, ví dụ cụ thể: đầu đuôi số 56-3.000 đồng thì số tiền đánh là 6.000 đồng; Bao lô số 53-50.000 đồng thì số tiền đánh đề là 50.000 đồng  $\times 18 \text{ lô} = 900.000 \text{ đồng}$ , cắt lại còn 700.000 đồng khách phải trả tiền mua đề cho Nh; Bao lô số 912-500 đồng thì số tiền đánh đề 500 đồng  $\times 17 \text{ lô} = 8.500 \text{ đồng}$ ; Đá 02 cặp số 18, 10-1.000 đồng do so với kết quả xổ số nếu cặp số đó đều xuất hiện thì trúng do đó nhân với bao lô của hai con số thì số tiền đánh đề 1.000 đồng  $\times 18 \times 2 = 36.000 \text{ đồng}$ .

Tổng số tiền Trần Thị Nh ghi đề của các đài phía Nam trong ngày 25-01-2021 là 10.814.000 đồng (Mười triệu T trăm mười bốn nghìn đồng) và 07 phoi đề trong đó số tiền 560.000 đồng (Năm trăm sáu mươi nghìn đồng) là tiền Nh ghi số đề cho Trần Anh T và 01 phoi đề Nh ghi số 14 bao lô cho T. Tuy nhiên, trong quá trình ghi số đề ngày 25-01-2021, Nh đã bớt tiền cắt lại cho khách mua đề và Nh lấy tiền ghi số đề để chi tiêu trong ngày nên khi bắt quả tang số tiền ghi số đề còn lại bị thu giữ là 6.600.000đ (Sáu triệu sáu trăm ngàn đồng).

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

- Đồ vật thu giữ:

+ Thu của Trần Anh T: 01 tờ phơi đề ghi số 14 bao lô 40.000 đồng ngày 25-01-2021 của đài xổ số kiến thiết thành phố Hồ Chí Minh.

+ Thu của Trần Thị Nh số tiền 6.600.000đ (Sáu triệu sáu trăm ngàn đồng), 06 phơi đề, 01 thùng xốp, 01 cây bút bi và 02 tờ giấy than.

- Xử lý vật chứng:

+ 07 phơi đề là chứng cứ kèm hồ sơ chuyển Tòa.

Chuyển vật chứng là số tiền 6.600.000đ (Sáu triệu sáu trăm ngàn đồng), 01 thùng xốp, 01 cây bút bi và 02 tờ giấy than đến Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V bảo quản, chờ xử lý.

Tại Cáo trạng số 135/CT-VKSVT ngày 27/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố Trần Thị Nh về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa:*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm i, o, s Khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo hình phạt tiền, số tiền từ 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) đến 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng), thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Bản án có hiệu lực Pháp luật.

+ Về hình phạt bổ sung: Bị cáo đã nhiều tuổi, không có thu nhập ổn định và hoàn cảnh gia đình khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) thùng xốp, 01 (một) cây bút bi, 02 (hai) tờ giấy than.

Tịch thu , nộp Ngân sách Nhà nước: 6.600.000đ (Sáu triệu sáu trăm ngàn đồng).

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời nói sau cùng, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong vụ án này đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng giữa tháng 01-2021, bị cáo bắt đầu ghi sổ đề tại tiệm tạp hóa ở địa chỉ số MB Đường BB, Phường MM, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cho một người tên T (không rõ lai lịch) để hưởng lợi, bị cáo cứ ghi 1.000.000 đồng tiền đề thì bà T trả cho bị cáo 70.000.000 đồng. Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 25-01-2021, bị cáo đang có hành vi ghi sổ đề cho Trần Anh T với số tiền 560.000 đồng thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Trong ngày 25-01-2021, bị cáo ghi sổ đề cho khách được tổng số tiền là 10.814.000 đồng thể hiện trên 07 tờ phoi đề. Như vậy, tổng số tiền bị cáo dùng đánh bạc trong ngày trong ngày là 10.814.000 đồng.

Hành vi mà bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V.

[3] Tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra:

Tính chất của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện là nghiêm trọng, gây nguy hại cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm trật tự an toàn và nếp sống văn minh của xã hội. Là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức pháp luật, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và luôn bị xã hội lên án nhưng vì coi thường pháp luật, muốn hưởng lợi nhanh chóng nên bị cáo đã cố tình thực hiện. Do đó, cần có một mức hình phạt nghiêm nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh ngăn chặn đẩy lùi tệ nạn cờ bạc trong toàn xã hội nói chung và trên địa bàn thành phố V nói riêng.

[4] Tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo trên 70 tuổi nên áp dụng điểm i, o, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét, bị cáo có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình khó khăn, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tiền quy định tại Điều 35 Bộ luật Hình sự cũng đủ tính răn đe, giáo dục bị cáo, bị cáo cũng có thể tự cải tạo để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ 07 tờ phoi đề là vật chứng lưu kèm hồ sơ vụ án.

+ Một thùng xốp, một bút bi, hai tờ giấy than là công cụ, phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ Số tiền bị cáo thu lợi bất chính là 10.814.000 đồng, đã thu của bị cáo 6.600.000 đồng từ việc bị cáo ghi sổ đề. Vì vậy, tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước

số tiền 6.600.000 đồng và buộc bị cáo nộp lại số tiền 4.214.000 đồng để sung Ngân sách Nhà nước.

[6] Đối tượng tên T chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định của Pháp luật nên không xem xét.

Đối với Trần Anh T chưa có tiền án, tiền sự, tham gia đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000 đồng nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V ra quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ.

[7] Về hình phạt bổ sung: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ nên ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố: bị cáo **Trần Thị Nh** phạm tội “Đánh bạc”.**

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, o, s Khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Nh hình phạt chính là phạt tiền, số tiền: 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng), thời hạn chấp hành hình phạt kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật.

**2. Xử lý vật chứng và tiền thu lợi bất chính:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

**2.1.** 07 tờ phơi đề lưu kèm hồ sơ vụ án.

**2.2.** Tịch thu , nộp Ngân sách Nhà nước: 6.600.000đ (*Sáu triệu sáu trăm ngàn đồng*) theo Biên lai thu tiền số 0002174 ngày 05-5-2021 của chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**2.3.** Buộc bị cáo nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền còn lại trong tổng số tiền đã dùng để đánh bạc là 4.214.000đ (*Bốn triệu hai trăm mười bốn ngàn đồng*).

**2.4.** Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) thùng xốp, 01 (một) cây bút bi, 02 (hai) tờ giấy than.

Vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 153/BB.THA ngày 05-5-2021.

**3. Án phí Hình sự sơ thẩm:** Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

**4. Quyền kháng cáo:** Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án (đối với người có mặt tại phiên tòa); tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm

yết công khai (đối với người vắng mặt tại phiên tòa) để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Thi hành án dân sự thành phố V;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố V;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Thanh**









